TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **581**/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 25 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 498/2018/TLST-HNGĐ ngày 01/6/2018 giữa:

Người yêu cầu: Bà **Nguyễn Thị Mỹ H**, sinh năm 1987. Địa chỉ: đường A, phường B, quận C, TP. Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông **Trần Trung K**, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp D, xã E, thành phố F, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Trần Trung K và bà Nguyễn Thị Mỹ H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Trung K và bà Nguyễn Thị Mỹ H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Trần Trung K và bà Nguyễn Thị Mỹ H thỏa thuận giao 01 con chung là Trần Hoàng L, sinh ngày 25/8/2012 cho bà Nguyễn Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng và ông Trần Trung K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Việc cấp dưỡng bắt đầu thi hành từ tháng 7/2018 tại Cơ quan thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp ông K chậm trả tiền cấp dưỡng thì ông K phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được qui định khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về tài sản chung: Ông Trần Trung K và bà Nguyễn Thị Mỹ H khai không có.

Về nợ chung: Ông Trần Trung K và bà Nguyễn Thị Mỹ H khai không có.

Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do ông Trần Trung K và bà Nguyễn Thị Mỹ H tự nguyện chịu, được cấn trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0008390 ngày 28/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- UBND phường O, quận P, TP.HCM;
(GCNKH số 162/2010, quyển số I/P.15 ngày 20/8/2010)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký, đã đóng dấu)

Nguyễn Văn Trí